

16°
INDO-CHINOIS

371

N^o 431

M-KỶ PHỒ-ĐỘ — MINH-TÂN ĐẠI-ĐẠO

— NGŨ-CHI THỐNG NHỨT —

— TAM-GIÁO QUI NGUYỄN —

INDOCHINE

N^o 20873

MINH

CÁNH

KIÊN

KHÔN

KHAI

BÁC

CỰC

TAM-NGUỒN TỈNH THỂ

THÀNH-NGÔN

QUYỂN II

TAM-GIÁO-ĐIÊN

Đường Quai de la Marne

SAIGON

TÂN

PHU'ONG

THỂ

GIÁI

HÓA

NAM

MÔN

Nhà in ĐỨC-LƯU-PHƯƠNG

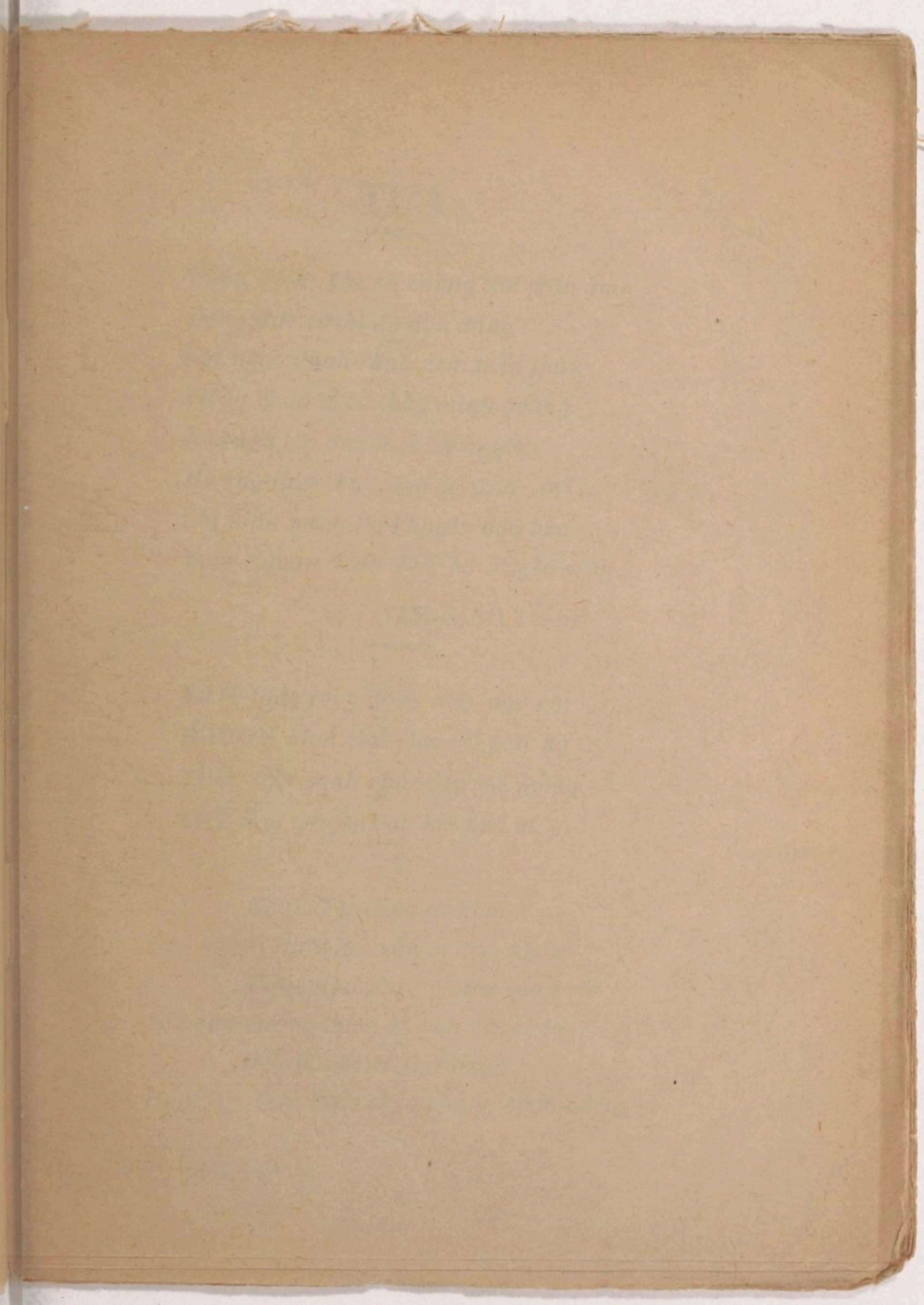
158, Rue d'Espagne — Saigon — 1935

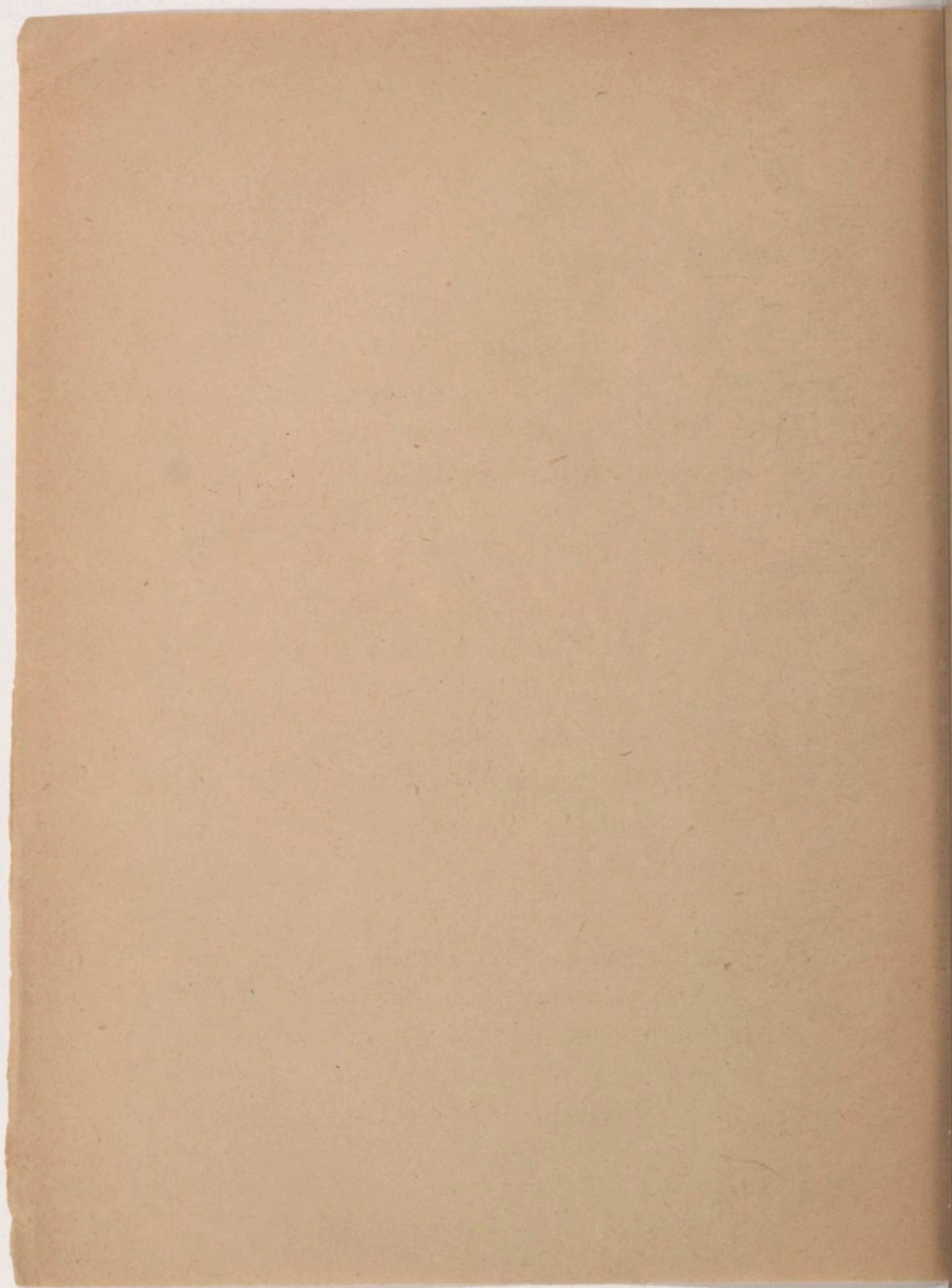
Giữ bản quyền

8° 16° Indoch.

371 2129

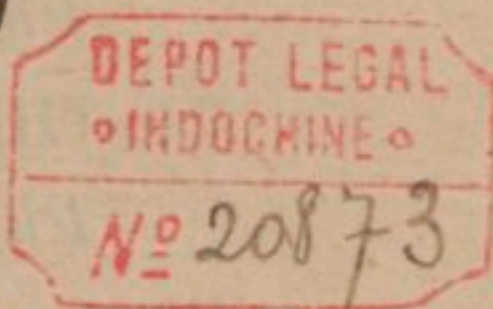
THE UNIVERSITY OF
THE STATE OF NEW YORK
THE STATE ARCHIVES
ALBANY, N. Y.





TỰA

Phật, Tiên, Thánh chúng xót trần gian
Dụng đức từ-bi độ dân đàng
Lời ngọc dành-rành xem hiểu thấu
Tiếng châu tỏ-rỏ thấy minh quang
Hồi đầu lập đức theo chơn-giáo
Hương-thiện bởi công dạ định an
Chí kính vưng lời khuyên dạy bảo
Tam Nguơn Tinh Thế bố truyền sang.



TAM-GIÁO TỒ-SU

TAM-Giáo công đồng hiệp ngũ chi
NGUƠN khai Đại-Đạo tối giai kỳ
TÍNH hồn sanh chúng ly mê mộng
THẾ Đạo truyền ban hội khả vi.

Kể từ Tạo-Hóa sơ khai
Con người linh-đức sẵn bài trí khôn
Trần-gian mưu chước sanh tồn
Hồi đầu hương thiện độ hồn siêu-thăng.
Hồi đầu kẻ có thiện-căn
Nghe lời Tiên Phật mau phăng chánh-truyền

8/10 Indoch. 2129

Lời lành chép sẵn rành biên
Xem rồi tự nghĩ học truyền tu-chơn
Khuyên đời ghi nhớ nguồn cơn
Người trong cõi thế như đờn thẳng dây
Biết thời tự hối theo Thầy
Lập công bồi đức còn ngày thanh-thời.
Phật Tiên giáng bút dạy đời
TỀ-THIÊN ĐẠI-THÁNH để lời từ khi
Phụng truyền Đạo chánh giải nguy
Phước Trời đã gặp kịp kỳ Cao-thâm
Khuyên đời cho trọn chữ Tâm
Giời mài trong sạch khỏi lấm bụi nhờn
Giờ nay giáng bút đề thơ
Khuyên đời tỉnh giấc bến bờ đặng thông.

TỀ-THIÊN ĐẠI-THÁNH



TAM-NGUO'N TÍNH-THỂ THÁNH-NGÔN

QUYÊN NHÌ

Cao-Tân Đản mừng 5 tháng 7, năm Giáp-Tuất.

ĐẠI tài chí-sĩ buổi đời chinh
THÁNH đức khuyến dân rõ Đạo huỳnh
TÊ lực cao xanh truyền lý chánh
THIÊN ngôn khuyến thể đặng hồi minh.

THI

Thương mền đồng bang giữ hạnh hòa
Đạo Trời mở rộng rán lo xa
Phận trai nặng gánh vì đời mộng
Chánh-kỷ thanh tâm giữ đạo nhà

Đạo nhà một buổi lắm gay-go
Chống vững chữ « Tâm » đáng phận trò
Học chữ « Vô-Vi » hành chánh-pháp
Công minh chơn-luật chí tâm dò.

Tâm dò sâu cạn đề chi đâu ?
Bước vững đường ngay chịu dải-dâu
Một lúc khổ tâm muôn thuở toại
Đôi khi nhọc tri chớ lo âu.

Lo âu trở bước cảnh tàn-diêu
Kia buổi Hạ-Nguồn bóng ác chiều
Chiếu rạng màu hồng soi thế-sự
Nọ người tâm huyết chẳng bao nhiêu.

Bao nhiêu khổ hạnh Đạo càng cao
Kán giữ cho y chớ lọt màu.
Mau lý-chơn thông ra sữa thể
Cứu đời mạng kiếp phận anh-hào.

Anh-hào Đạo-Đức phải tinh chuyên
Hột muối ngọn rau dạ chớ phiền
Mượn lấy bát-cơm lòng đỡ đói
Qua hồi khổ-hạnh đảo căn Tiên.

Căn Tiên chiếu diệu chốn phạm-gian
Cảnh Phật chớ ai chỉ dạ vàng
Thẳng bước đường ngay diu khách lạc
Trở về toại hưởng cảnh thanh nhân.

Nhàn du thế-tục lắm đau lòng !
Nhìn thấy trần-hoàn cảnh nghịch phong

Tài mắt mây râu dành để ngó
Anh-hùng chẳng tui buổi trời long!

Trời long đất lở phận sao an
Hồng thệ chơn nhưn tạc bản vàng
Quyết chí lo đời cơn khổ nạn
Vẫn chờ gặp hội mở khoa-tràng

Khoa-tràng chọn kẻ tánh ôn-lương
Đức trọng tài cao đảng cột rường
Mở nẻo chánh-chơn kêu được huệ
Chỉ đảng diu chúng đảo Tây-Phương.

PHÚ

Cuộc thế tàn nhưn nhưn thống-khồ!
Cảnh mộng tràng lỗ xố người mê!
Buổi Hạ-ngươn trống giục tư bề
Chuông tĩnh ngộ cận kề hối-thúc
Kêu thề-gian lo hành đạo-đức
Lập chi bền gắng sức đừng phai
Lo tể chúng đáng phận râu mây
Chuyển thần lực ra tay tuấn-kiệt
Dụng chí thành tà-tinh sát diệt
Lịnh Thầy ra trò biết lo gìn
Gặp tai biến trải dạ sắt đing
Dầu muôn khổ nguyện gìn chặm dạ
Bước xa khơi tỏ lòng vàng đá
Một tâm thành ba tai bảy họa

Nhờ ân rộng khỏi ngã “*Vô-minh*” (1)
Lời hồng-thệ xương chạm lòng in
Lo giải-thoát trần khinh thể nhục
Đạo qui nguyên trò lo ung đúc
Khôi tinh-thần đa túc chơn-tâm
Lo hoà-hiệp diệu-lý năng tầm
Câu “*Chánh-Lý*” thâm thâm huyền-bí
Chữ “*Trung-Hòa*” rán lo suy nghĩ (2)
Đạo ba nơi vẹn thì tròn chung
Khêu đuốc huệ chỉ cho tận cùng
Đường cao thấp đột-xung gay trở.
Trang chí-sĩ phải trần sạch nợ
Bực anh-tài tâm-mở chơn-thông
Hành Đại-Đạo châm chỉ một lòng
Danh bản ngọc sắc chỉ Thầy phong
Giữ cho vẹn mới hồng rạng chói
Chớ lời tâm dạ sâu chỉ mới
Mà khó qua khỏi luật vô-tư,
Cân Tạo-Hóa cân kẻ nhờn từ
Cảnh Dạ-đài hành dư tội ác.
Luật Công-bình trừng răn sửa phạt
Chẳng dôi đời thiện ác phân minh.
Hỏi trò lãnh vẹn giữ chơn tình,
Vâng Thầy dạy đình-ninh sau trước,
Hành luật chánh vun nền cội phước
Vẹn hiếu trung vững bước tinh-thần.
Trò ôi ! phải rán siêng cần. .

(1) *Vô minh* là mê muội. — Có chú giải nơi quyền nhứt, trương 37

(2) Cõi chú giải ở quyền nhứt, trương đầu.

Đạo mừng 10 tháng 8 năm Giáp-Tuất

ĐẠI-THÀNH TỀ THIÊN

Thầy mừng các đệ-tử

THI

Một chí lo tu một chí thành
Đạo Trời hiệp nhứt độ nhưn sanh
Muốn nên chánh quả mau tìm lý
Lý-yếu cao sâu mới đạt thành.

Đạt thành mới Đạo buổi qui nguyên
Sửa thế lo tu hết mị quyền
Học Đạo đừng mơ danh lợi hảo
Mới mong đắc quả cảnh thiên-nhiên.

Thiên-nhiên đã định luật truyền ban
Dạy thế chung nhau bước chánh đàng
Chớ đề tâm tư chia Đại-Đạo
Đạo thời có một lý thiên quang.

Quang diễn truyền ban đã khắp cùng
Ai người mộ Đạo thọ đồng chung
Song vì ăn lẫn lòng hạm muốn
Khiến phải nhiều nơi chẳng hiệp tưng.

Tùng luật Thầy ra sẽ dựng hoà
Một lòng chí mộ đạo Nho-gia

Đặng thông lý Đạo vì tâm niệm
Rỏ thâu cơ-huyền khỏi dọa sa.

Sá chốn A-Tỳ cũng tại tâm
Sớm lo tâm-lý khỏi sai lầm
Tri tài đầu nở khoanh tay ngó!
Quân-tử Nam-bang rần nghĩ thăm.

Thăm suy cuộc thế khó an ngồi
Mấy lúc đời đời bọt nước sôi
Hoa nở tươi màu mau lác nhụy
Sớm cười chiều khóc, ời thời rồi!

Rồi rảnh nợ trần sớm lập công
Nghiên vai gánh nặng nợ tang-bồng
Làm trai hào-kiệt lòng bao quản
Khổ nhục thân phạm chí hiệp đồng.

Đông bào nghĩa nặng rần lo xa
Gìn phạm nam nhi gánh Đạo nhà
Chớ mển trần-ai đều hoặc chúng
Đừng mê vọng-huyền kể yêu ma

Ma, Phật kề bên, rần giữ-gìn
Vưng lời Thầy dạy trí quang-minh
Theo cơ vận-chuyển tưng Thiên-luật
Luật-đạo ban truyền thế chớ khinh.

Đàn 29 tháng 8 năm Giáp-Tuất.

LÝ chánh giải rành độ kẻ mê
THÁI hư thanh tịnh cảnh nhàn-quê
BẠCH thanh dạ ngọc kiên tâm bái
Giáng bút tỏ phân luật chính tề.

Chào chư đạo tâm!

THI

Đạo tâm thường giữ chữ *trung hòa*
Trôi bước tu-hành tránh lủ ma
Tâm lý Đạo cao hồi cứu vị
Nơi đàng chánh thiện đáo thiên-tòa
Tam-Kỳ chuyển dựng đời an-lạc
Đại-Đạo qui nguyên chúng thạnh gia
Một dạ vững bền đừng lảng chí
Ngộ kỳ nhuận phước đặng âu-ca.

BÀI

Đặng âu-ca nhờ Trời mở Đạo
Thế suy vi rần tạo đức dày
Thần-kỳ bảo hộ an bài
Người người biết Đạo nạn tai khỏi kè.
Đạo rộng mở chỉ quê vị củ
Chờ chúng sanh để đủ chi-thành
Độ người lập đức lo hành
Lý chơn biết rõ lợi danh chớ màng.
Gọi rằng tu sao toan hại lẫn
Kiếp đoạ trần chen lẫn làm chi?
Mạng ham quyền trước ích gì?
Đến hỏi chung mạng đoạ thì Diêm-U.

Luật phạt răn ngục-tù khổ hạnh
Sao cho bằng sớm lánh cho an
Thân phạm mà đặng rở ràng
Tánh danh đạo đức Tiên ban rạng đề.
Người tâm Đạo lo bề học hỏi
Tim lý hay tránh khỏi kể tà
Đời suy người chịu thiết tha

Tam-Nguơn Tinh-Thế xem qua cho tường

Đời kết cuộc bi-thương thảm-thiết
Kẻ vạy tà chi xiết mạng vong !
Mấy ai có chí đại-đồng ?

Mấy ai có dạ sạch trong tu-hành ?
Biết thương nhau tranh-đua dứt bỏ
Ở cõi trần nên có chí cao

Rằng mình một đứng anh hào
Liệt hoanh nam-nữ rần trau đạo nhà.
Biết thức tỉnh lo ra cứu chúng
Luật thiên-điều giữ đúng chớ sai
Sao cho rạng rở chi trai

Mới thành chánh vị Thiên đài khỏi xa.
Cảnh khổ thân, đó là trọng phạm
Lòng chớ màng ấm lạnh dớn đau
Chờ khi Đạo đặng rạng màu

Sẽ tường trong đục thấp cao có phần.

KỆ

Phân hơn vì bởi biết lo xa
Chẳng dấm thế-gian lối vạy-tà
Một dạ giữ gìn câu tế-chúng
Chờ thời rộng mở hội Long-Hoa.

Chư đạo-tâm rán nghe cho kỹ, nghĩ cho cùng lời Tiên
tiếng Phật. Phật Tiên giảng trần tĩnh thể hằng để lời
phân rõ lẽ chánh lối tà cho người đặng hiểu mà tầm
phương giải thoát khỏi vòng lao-khổ. Nhưng lão xem
qua thấy ít kẻ chí tâm tầm học tập. Phạm việc tu-hành
là lẽ phải của phạn làm người. Trước khi muốn đắc
thành chánh vị, phải lo sửa tánh răn lòng cho ra phẩm-
cách người biết đạo, thì Phật Tiên mới kêu tên mà
truyền giáo, chớ tâm tánh muội mê, dầu có dạy đều chi
cũng khó hiểu tường đặng.

Chư đạo tâm rán lo tu hành cho vững vàng bước
đạo, thì ngày kết cuộc cũng đặng toại lòng.

Đàn 14 tháng 9 năm Giáp. Tuất.

LÝ-THÁI-BẠCH

Chào chư thiên sắc, chào chư hiền!

THI

Đạo đức ai lo chi chẳng đời ?
Chờ ngày hội-hiệp hết chơi vui
Gặp cơn kháo đảo lòng đừng đổi
Đến buổi chung-hòa rất thanh thơi.

BÀI

Lý đạo mình rán lo tu niệm
Thái-dương hừng đỏ tim vừng mây
Bạch-kim sắc chỉ hội này
Giảng phân tà chánh dựng gầy Đạo chơn.

Cao thâm diệu giọng đờn thức chúng
Tân cảnh này chuyển dụng huyền-cơ.
Đàn trung giáng bút đề thơ
Thi ngâm độ thế bến bờ bước lên.
Chánh một đường lập nền đạo cả
Tâm thành tu trực ngã Tây-Phương
Vững vàng thoát khỏi tai-ương
Bước lên dặng chánh là đường qui căn.
Nẻo thẳng ngay dò lặn chớ thối
Quan-sát rành gốc cội cao xa
Minh tường hai ngã chánh tà
Lý sâu rõ dặng mới là tài cao
Luật già trần nhuộm màu sóng gió
Thiên sắc truyền tỏ rõ phân minh
Cơ-quan độ rồi chơn-linh
Chuyển xây khắp chốn nhơn-sinh dặng hòa.
Đạo qui nhưt một Tòa Tam-Giáo
Huỳnh-quang khai truyền bảo không sai
Trung thành chí sĩ rạng tài
Tin trung cho dặng phận trai buổi này.
Một lòng nguyện hiệp vầy huỳnh đệ
Màu lý-chơn non bẽ vững vàng
Vun trồng cội phước vẹn toàn
Tánh linh căn trước rõ ràng vị ngôi.
Đức đủ đầy phục hồi cảnh củ
Hòa nhả nhau chuyên chú kính Trời
Qui nguyên Đại-Đạo độ đời
Năm nơi hiệp mặt rõ thời Đạo ban.

Phái đen trắng đỏ vàng xanh hiệp
Sắc lệnh phê kip kip lo lường
Thiên-tào định trước tổ tường
Đình công thưởng phạt thể thường phân minh.

THI

Chánh tâm vững bước nẻo quang minh
Lý-luật thiên cơ chuyển Đạo huỳnh
Trung tín một màu vun tánh-đức
Hòa vui năm phái sắc Thiên đình.

Chư hiền nghe Lão phân: Một mối Đại Đạo kỳ Hạ-Nguơn này, luật Thiên-đình sở định truyền khai khắp cả nước Nam. Ngày nay đã thấy nơi nơi đều mở rộng sự tin-ngưỡng đạo đức tu hành, người người đều biết thờ Trời tưởng Phật. Nhưng mà lòng lại chẳng hòa hiệp, mỗi người mỗi ý kiến khác nhau, mắng ham danh, ham quyền mà quên đạo-đức, kẻ tri gạt người mê, rồi chia phe kết đảng tính tính toan toan, chẳng kể chi là tội lỗi, quên hết chúng sanh còn mất trong vòng lao khổ. Ngày nay sắc lệnh Thiên-đình định qui nguyên các tôn-giáo. Nhưng Lão xem thấy qui hiệp người trung chánh mà thôi, chớ kẻ tà vạy ngày kia chẳng khỏi một cuộc lán chen, rồi chung qui tuyệt vọng. Chừng đó mới biết ăn năn thi, ôi thôi ! rất muộn.

Chư hiền có tâm tâm Đạo, sớm biết lo xa, thì lập công vun bồi âm-chất, lánh dữ theo lành, vậy mới hợp ý Trời.

KỆ

Tạo-Hóa xót thương kẻ thế-gian
Nồi chìm biển-khờ chịu tai nạn
Sắc truyền tế-độ kẻ hoàn rước
Mau bước xuống hoàn đến cự bang.

Đàn 30 tháng 9 năm Giáp-Tuất.

ĐẤU sức độ hơn buổi mặt đời
CHIẾN tranh kiếp-số định nơi Trời
THẮNG tâm khắc kỷ diu sanh chúng
PHẬT Pháp tam-qui dạ chớ lời
Thầy mừng các đệ-tử !

THI

Tinh-thần (1) qui nhứt hội kỳ ba
Chánh-lý *Trung-Dung* sửa đạo nhà
Mỷ tục lạc an đời thái-thạnh
Thuần phong hưởng hừng thọ âu ca
Mở mang đất Việt gieo nguồn Đạo
Khai cửa Long-Hoa chói rạng lò
Cảnh tục khuyến tu về Cực-Lạc
Nhà Tiên phượng phát nức mùi hoa.

(1) *Tinh-Thần* là Đạo. — Trong sách *Trang-Tử Nam-Hoa Kinh* giải nghĩa Đạo là *trinh-thần*, gọi là *chơn quân*, *chơn tề*... *Tinh-thần* rất linh diệu không bao giờ mất.

Các đệ-tử nghe Thầy dạy chung một bài.

BÀI

Từ đây gắng chí theo Thầy
Sử kinh ôn cố có ngày tri tân.
Khởi tinh-thần *lục trần* giải phá
Giữt *lục căn* (1) cương tỏa dừng mê
Tây-qui trời gót quày về
Tiếng kinh (2) kêu thức nơi quê vị nhàn.
Đơn-kinh còn đề lời vàng
Theo chơn phượng Phật nhẹ nhàn điềm-linh.
Đạo vốn gồm bao trùm Võ-Trụ
Đạo *không không*, Đạo giữ *Trung-hòa*
Nhỏ trời bụi cát chẳng qua
Lớn thời thiệt lớn bao-la đất trời (3)
Rời chẳng đặng, phân chẳng rời
Một bầu đượ-thủy đề thời độ dân.
Muốn biết Đạo khá ân-cần học
Tục ví rằng: «Ấu vốc học hay»

(1) *Lục-căn* là nhãn, nhĩ, tĩ, thiệt, thân, ý. — *Lục-trần* là sắc, thính, hương, vị, xúc, pháp.

(2) Tiếng chuông

(3) Theo sách Lão-Tử và Trang-Tử thì ngoài Đạo ra không có gì chủ thể đượ Võ trụ. Đạo là *hư-vô chi khí*, lớn vô cùng, mà nhỏ cũng vô tận, Đạo sanh ra muôn vật, không có một vật gì là không có Đạo. — Xét ra muôn vật nguyên gốc là *không*, mà ngoài vạn vật lại là cõi *không*. Vậy Đạo là không, rồi lại không không... vô cùng tận, Tuy *không* mà rất linh-diệu, vì Đạo là bản-thể của trời-đất muôn vật (*thiên địa chi thủ, vạn-vật chi mẫu*). Vật dầu lớn mấy cũng chẳng qua, mà nhỏ mấy cũng chẳng lọt.

Tu mà lười-biếng phải sai
Con ma hèn nhất chịu rày linh-định.
Tu thì chánh-kỷ sửa mình,
Tu lo bồi đắp tội tình lỗi xưa.
Mười năm dạy học chưa rành rẽ
Tại đời lo nhiều lẽ cuồng ngông
Học theo cái lối viển-vông
Kinh kinh sám sám mà không thấy thành.
Đọc kinh cầu lý cho rành
Chớ nên ú ớ cảnh-nanh rộn ràng.
Đạo thông suốt *huyền-quan* thế-giải
Đạo chánh-truyền mà sai tại ai ?
Tại người lòng một dạ hai,
Tại người mai dắng chiều cay mới là...
Đạo phân rành lẽ chánh tà
Đạo sao không Phật mà Ma loán vào ?
Cũng bởi tại người xao tâm-trí
Tâm-trí xao thì bị ám si.
Con Ma mê-tín kéo tri
Chơn-ngươn, Chơn-khi loạn ly Chơn-thần.
Học Đạo thì chí ân-cần
Mười phân vẹn giữ đòn cân Công-Bình.

Đàn mừng 1 tháng 10 năm Giáp-Tuất

NGỌC bút từ đây sẽ giải rành
HOÀNG an rộng bố vẽ trời thanh
THƯỢNG lưu các trẻ đồng tâm nguyện
ĐỂ chuyển *huyền-cơ* độ chúng sanh.
Thầy mừng các con !

BÀI

Đạo qui nguyên các con gắng chí
Minh lý ranh Thiên ý chuyên xây
Con lo chung hiệp hội này
Độ đoan mê-muội biết Thầy qui nguyên.
Cơ Đạo chuyên hữu duyên mới gặp
Phước ban cho vun đắp cõi lành
Giữ lòng đạo-đức bạch thanh
Lánh xa bề khổ đạt thành vị căn.
Con lãnh lĩnh một phần trọng-hệ
Rán nường nhau trọn đề chí thành
Một màu son sắt định rành
Đuốc thần chiếu rọi thâm canh đặc đường.
Cơ bi-khổ lo lường sâu cạn
Lúc đời suy phải rán trau-giồi
Tánh tâm cho vẹn con ôi !
Chữ đề bản ngọc trau-giồi mới cao.
Nhìn thế sự nhuộm màu đen trắng
Khuyên các con cay đắng chớ màng
Định tâm gắng chí bền gan
Bước đường đạo-đức phải toan đề phòng.
Đạo-đức hành sáng thông châu báu
Biết đặc-dè đào tạo đức cao
Bền chơn năng bước cho mau
Độ người biết giữ một màu lý-chơn.
Chung gánh nặng thiệt hơn chớ nệ
Rán liệu lo khỏi trẻ kỳ công
Mên yêu đồng đạo, đồng tông
Thương đời mê-dắm bụi hồng vui thân.

Quên *bồn-tánh* (1) phế căn-vị trước
Say mùi đời lẩn lược cùng nhau
Lẩn chen dùng mũi gươm đao
Đua tranh chẳng kể đồng-bào thịt xương.
Con ở thế trăm đường bi-thãm
Thầy nhìn con động cảm muôn phần
Rộng truyền lý nhiệm hồng ân
Cho con nhuần-gội nguơn-thần dặng an.
Con thọ mạng rần toan hòa hiệp
Trước cùng sau liên-tiếp dắc diu
Bước về đến cảnh tiêu-diêu
Đừng mê thế tục luật-điều vương mang.

Các con lãnh một phần trách-nhậm lớn lao, phải để hết tâm chí vào, đừng cho dạ lảng xao, định tâm tánh dặng lo toan diu dắc người khỏi lẩn theo tà-mị. Các con phải biết trong buổi này có nhiều sự giả-dối. Thầy động tâm rất thương xót cho một đoàn con lẩn-lạc, sau đây khó tránh khỏi luật thiên điều. Ấy cũng bởi không lo tu đức. Các con rần giữ kẻo sai lầm.

Đàn 14 tháng 10 năm Giáp Tuất

ĐẠI từ ân xá hội qui nguyên
THÀNH Đạo từ đây bố diễn truyền
TÊ chỉnh an tâm bồi chí đức
THIÊN Hoàng cứu khổ kẻ tâm thiếng.

(1) *Bồn-tánh*, *bồn-lãm* là tánh thiện, là phần sáng suốt thiếng-liếng ở nơi mình. Tức là *lượng-trí lượng-năng*.

THI

Hạ-Nguơn đại lễ bái thiên-nhan
Cầu rồi lễ dân hưởng lạc nhàn
Biết Đạo bền lòng tâm trí vững
Theo Thầy, Thầy độ lại Tây-Phang.

BÀI

Thầy cảm xót dương-trần khổ nạn
Lãnh lệnh Trời thượng bản qui nguyên.
Cứu an kẻ thiện người hiền
Khỏi lăm chước quái đọa miền trăm-luân.
Đường dậm thẳng xem chừng tấn bước
Có duyên lành gặp được Thầy truyền
Căn xưa dẫn dắt về miền
Khỏi sa biển khổ khỏi giếng trái oan.
Khuyên đệ-tử lo toan chí cả
Gắng công lo nhớ dạ đừng phai
Lời Thầy chỉ rõ vấn dài
Lý chơn tâm đặng mới tài thông-minh.
Đạo Thầy chuyền vô hình, vô tướng
Chẳng bày đều xu-hướng dị đoan (1)
Độ dân dắt chúng đặng an
Hồi tâm tĩnh ngộ Thiên-đàng lại quê.
Đạo thầy dạy phá mê giác ngộ
Chẳng phân-vân thổ-lộ thiên-cơ

(1). Lão-Tử, Trang-Tử nói rằng Đạo không thể trông thấy được, tức là vô-hình. — Kinh Kim-Cang, Phật có lời rằng : « Nhược dĩ sắc kiến Ngã, dĩ âm-thính cầu Ngã, thị như hành tà đạo, bất năng kiến Như-Lai. »

Dạy tu biết bến biết bờ
Nơi nào bĩ-ngạn, khôi như sáu đường (1)
Đạo Thầy độ tang-thương giải nạn
Lánh tà quyền tâm bạn chí chơn
Gieo truyền giống thuốc linh đơn.
Độ hồn tự tĩnh rõ cơn mặt đời.
Câu “cứu thế” mạng trời phân độn
Chữ “qui nguyên” chấn chính Tam-Kỳ
Ngủ chi thông nhưt đồng qui
Đạo đời an thạnh lưỡng-nghi chánh truyền.

Chánh truyền cứu thế dặng binh an
Đồ đệ Thầy thâu hội diên tràng
Đức lớn, công dày, tên dặng hưởng
Đạo cao quả dứt, tiếng vinh vang
Một câu Chí-Thiện lòng hăng tưởng
Hai chữ Từ-Bi dạ vững vàng
Giải mối tiền-khiên oan trái buộc
Non sông thạnh-trị hưởng ân ban.

Cuộc thế điêu tàn, vàng thau lẫn lộn, người sanh trong chốn trần-ai phải chịu cảnh khổ sâu ràng buộc, từ bực thiên-tử đến hàng thứ dân mỗi người đều thọ một cảnh khổ vô chừng. Kẻ hiểu thông cơ Tạo-hóa, luật Thiên-nhiên, thì biết tâm Đạo lo rồi lấy thân; nhưng có kẻ duyên may ngộ chánh, còn người vô phước lăm tà dần dắc không hay, ôi rất thảm thay! Nguồn Đại-Đạo

(1) Sáu đường là sáu nề luân-hồi: thiên, nhơn, a-tu-la, súc-sanh, địa-ngục, ngạ-quỉ.

bởi dân mà chia rẽ ? Thầy hằng soi xét khắp nơi ; ấy cũng bởi lòng ham muốn xấu-xa, lại thêm chữ tà-quyền nên đến nỗi... Ngày sau Thầy thương kẻ chánh tâm vui dạ, phạt đũa tà-tâm buồn-bả âu-sầu, thế mới là *Luật Công Bình* đó.

Thầy còn một con đường tắt, rất quang-minh, Thầy sẽ dẫn các đệ-tử nào chí tâm bền lòng lên con đường ấy theo Thầy mà hồi vị cũ. Vậy các đệ-tử rón dưng cho trề bước, mới thành công.

Đàn 30 tháng 10 năm Giáp-Tuất

NGỌC-HOÀNG ĐẠI THIÊN-TÔN

Thầy mừng các con! Các con định tâm nghe Thầy dạy. Buổi mặt đời Thầy gieo truyền chánh Đạo cho Nhơn loại gọi nhuần. Nhờ Đạo mà Nhơn loại ở địa-cầu này đặng thoát khỏi trầm-luân khổ hải, nhờ Đạo mà Nhơn loại đặng rõ bôn-cán ngôi vị. Đạo rộng lớn cao sâu hóa-hoảng khắp Võ-trụ, nhưng sự tín ngưỡng vẫn còn ở chỗ thấp-hèn ; người theo Đạo chưa thông lý-luật thiên-nhiên, chưa đạt đặng tột lý chánh. Đạo Thầy khai cốt để sửa đời hư-hoại cho đặng thuần phong mỹ tục, chấn hưng tinh-thần cho kẻ hèn yếu, đem người thiện căn về nguyên bôn hội-hiệp cùng Thầy. Đường Đạo vẫn có một mà thôi. Đạo là chơn lý, Đạo vô chơn lý, ấy là tà đường.

Các con nên hiểu rằng : Đạo với đời đi cặp như hồn với xác, Đạo không ly đời, đời không ly Đạo. Thầy lấy đức báo sanh độ Nhơn-loại, roi đức huệ mở đàng ngay.

giải phá tứ tường, diệt lục-dục, trừ thất tình, cho các con ung-đức tinh-thần trí-huệ. Các con nào mà không hiểu vậy, còn chịu ảnh-hưởng tà-tinh, thì mong chi thoát khỏi vòng hắc-ám, phản bôn huờn-nguyên.

BÀI

HUYỀN-KHUNG THƯỢNG-ĐẾ là Thầy

Háo sanh bao nở đọa đày diêm-linh

Mở đàng đạo-đức quang minh

Dạy con cho biết đức tin trọn lành.

Phê tờ-ngọc lập thành Thánh-sắc

Con chóng lo cho đặc kỳ công

Đức Thầy con rửa sạch lòng

Đạo Thầy con học tránh vòng « Vô-minh ».

Hoác-khai đức cả ân lành

Cho con nhuần gội chí thành chí chơn

Người học Đạo chi sòn chí cả

Lẳng-lặng lo công-quả cho cao

Lập nền âm-chất lâu-lâu

Theo cơ tấn-hóa bước vào đường tu.

Lời hằng « cửa sổ ngựa cu » (1)

Kíp lo mài sắt công-phu vững vàng.

Muốn biết Đạo lo toan sửa cái

Biết lỗi-lầm thì phải ăn-năn

Lỗi mình, mình nhận mới ngoan

Lỗi người mình chớ hỏi-han mới mầu.

(1) « Bóng bạch-cu qua cửa sổ ». — Ý nói ngày giờ qua mau lẹ.

Đường ngay đẽ giải nghiệp sâu
Đường ngay bước thẳng ngõ hầu gặp Cha
Đạo vốn hồn bao-la thế-giải
Đạo đức lành chế cái dị-đoan
Rước con bằng Bát-Nhã thoản
Vô cùng vô tận ức ngàn nguyên căn.
Đạo Không chẳng thấy là bằng (1)
Đạo Không mà thấy rục rỗng tà ma (2).
Khuyên con trẻ theo Già cho chóng
Đừng mê-mang giấc mộng trần-ai
Phá tan Ma-chướng đeo-đai
Phủ rồi cái kiếp trần-ai lạc-lầm.
Học Đạo thì dạ chí chằm
Đừng tin theo lối kẻ cầm dắc mù.
Thấy Đạo-Đức muôn thu bền vững
Biết rằng Trời tạo dựng kiên-khôn
Biết Thầy con biết linh-hồn
Biết Thầy, con được tâm tồn như xưa.
Khuyên con kiên chí lọc lừa
Khuyên con chớ có thót-thừa lời truyền.
Cảnh trần-hồng đảo điên cay đắng
Bước đường Tiên con đừng thảnh-thơi
Học Đạo con khá vững lời
Hề mình biết thuận mạng Trời thì an.
Lo tu trở gót vị nhàn
Bớt lòng vọng tưởng mê-mang bề trần.

(1) Bằng, là trang-bằng lạng lẽ.

(2) Cõi chú-thích trương 17.

Đàn 14 tháng 11 năm Giáp-Tuất

NGOC báu trong veo chiếu cứu trùng
HOÀNG Thiên độ tận cứu đời chung
ĐẠI-thừa khai rộng nền chơn-Đạo (1)
ĐẾ khuyết thương dân buổi thế cùng.

BÀI

Ở này con đại, theo Thầy.
Theo Thầy, Thầy đề nào khuấy bao giờ.
Dạy con từ lúc ầu thơ
Dạy con hiểu rõ *ban sơ tánh lành*.
Con giữ Đạo tu hành qui giới
Kinh sám lo tự hối ăn-năn
Nhứt nhứt tam tỉnh lễ hằng
Xét minh cho biết, dặng răn dặng chừa.
Công phu, công quả sớm trưa
Công-trình âm-chất muối dưa dạn lòng.
Biết rằng con chưa thông *Không, Sắc* (2)
Nếu con thông thì át biết Thầy
Con ôi, Đạo lý là vầy
Đạo không chia đó rẽ đây bao giờ.
Đạo lành đức hóa huyên-cơ
Mở khai khắp cả bến-bờ hống-gian.

(1) Đạo Đại-thừa ví như chiếc thuyền to chở người vô số. — Đại Bồ-Tát độ tận chúng sanh, không bỏ ai cả.

(2) Kinh Phật có câu : « *Sắc bất dị không, không bất dị Sắc. Sắc tức thị không, không tức thị Sắc* ». — Cõi nghĩa chữ Đạo phía trước trang 13.

Cái khuôn-mẫu Thầy ban là Đạo
Tại vì con trở-tráo ngược xuôi
Ném Đạo mà chẳng biết mùi
Tinh-Thần suy kém khó giời đức cao.
Mùi Đạo nếu biết thanh cao
Theo cơ Đạo chuyển trước sau cũng thành.
Đời là kiếp phù sanh mấy lát
Đạo là nguồn sanh hoạt trên đời (1)
Voi-voi nào thấy là Trời
Tít-mù thăm-thăm biển khơi Đạo mẫu.
Đạo mẫu là bước đường đầu
Nếu con biếtặng mới hầu lên cao.
Khai cung Ngọc lâu lâu chói rực
Hóa Tam-quang là Nhật, Nguyệt, Tinh
Tạo con có đủ vóc hình
Tạo con khí-chất tánh-linh như Thầy.
Tạo con có đủ Tam-Tài
Tạo con bằng máy trả-vay của Thầy
Hóa kiên-khôn dựng gậy Vô-trụ
Lập địa-cầu thâu đủ Âm-Dương
Sanh non, cầm, thú biết thương
Giác-linh tĩnh ngộ hơn phường thảo căn
Tâm-hồn lắng-lặng trang-bằng
Khối chơn linh-diễn Thầy hằng chiếu cho.
Đạo gốc vốn là lò nấu thuốc
Đề luyện con thông suốt *lượng-tri* (2)

(1) Sách Lão-Tử nói Đạo là thiên-địa chi thủ, vạn-vật chi mẫu (coi chú thích phía trước trang 13)

(2) *Lượng-tri* *lượng-năng* là phần sáng suốt thiêng liêng ở nơi mình. — Không suy nghĩ mà biết là nhờ *lượng-tri*.

Dạy rành Ngũ-giới, Tam-qui
Qui Phật theo Phật, Phật thì chứng cho.
Qui Pháp thì Pháp dạy trò
Qui Tăng tua khá siêng lo học hành.
Cuối Tam-Nguơn đời tranh danh Đạo
Lần lộn chen trí xảo thấp cao
Đạo khai cái quá phong-trào
Sữa cho nhờn vật biết trao *tánh lành*.
Dạy con dạy tất cội nhánh
Con không lo lắng con đành phải cam.

Cam thân dốt Đạo tánh si còn
Vi bởi mè đời miếng ngọt ngon
Lần-quần lần chen cao với thấp
Thấp cao năng sữa méo nên tròn.

Đàn 29 tháng 11 năm G. T.

Ai xây Võ-Trụ, đắp Địa-cầu
Hóa dục quần-sanh bởi có đâu?
Vạn-vật thú cầm, loài thảo mộc
Nhứt lai nguyệt vãng bóng chinh đầu
Trời khai môi Đạo truyền Nam thổ
Phật lãnh đại-thuyền độ Ngũ-Châu
Giống báu Đạo Thầy gieo đất Việt
Cho con mộ Đạo thức cơ mầu.

Huyền-Khung Kim-Khuyết. — Các con nghe Thầy
dạy. Buổi Hạ-Nguơn cùng cuối, người đời nghịch lẫn

với nhau, quên cả cang thường luân-lý. Mãng cầu xé nhau bởi 2 chữ **Lợi-Danh** mà quên hẳn bốn phận nhơn-sanh đối với Thiên-Địa, nên tôi thật trung cùng chúa, con chẳng thảo cha mẹ, ông bà, — chồng vợ không tròn đạo nghĩa. “*Mạnh thắng yếu thua, khôn sống mông chết,*” là tình-thể hiện thời đó. Còn Thầy là **Đấng** háo-sanh ố-sát, Thầy không nở chẳng mở dạ từ-bi, xót lòng bác-ái mà không đem con thuyền đạo-đức công-bình để độ rồi các con hồi đầu hướng thiện. Chử Thầy xuống tay mở trường dạy Đạo, qui Tam-Giáo hiệp Ngũ-Chi, giao quyền thế thiên hành hoá cho **Đấu Chiến Thắng Phật** đặng phổ-khai trường chính Đạo qui nguyên.

Kỳ chuyện Đạo qui nguyên Thầy dạy các con không phân *nhơn, ngã*, chẳng chia tôn-giáo. Con nào phát từ tâm chí thiện để bước đến trường thì đặng nghe và học lời Thầy giáo-hóa. Nhưng người học Đạo chẳng khác chi trẻ con ôm cặp vào trường; sự biết cao cùng thấp là do nơi *lượng-trí lượng-năng* của mỗi trẻ, chớ Thầy dạy thì chỉ tùy theo thứ lớp trình độ mà dạy. Các con học Đạo cũng phải như vậy.

Đạo tuy chia ba cội, năm nhánh, nhưng quyền chỉ-huy có một, là chính Ngôi-Thầy mà lập ra. Ba phái, năm chi chẳng khác nào một cái lồng đèn kiến nhiều mặt, nhiều màu. Mặt xanh thì chói xanh, mặt đỏ thì chói đỏ, mặt trắng thì chói trắng, mặt vàng thì chói vàng, mặt đen thì chói đen, chớ kỳ thật nguyên bản ở bề trong vẫn có một ngọn đèn mà chói ra đủ các màu. Các con rần học hiểu, Đạo là vậy đó, vẫn có một mà thôi.

Thầy dạy Đạo cho các con, một ngày một lần hóa đến chỗ đại-đồng tôn-giáo, chẳng phân chia *nhơn ngã*, chừng nào các con hiểu đặng Đạo lý rõ ràng, thì sự lăm lặc của các con mới tuyệt dứt. Sự lăm lặc dứt thì các con mới đạt đặng chỗ tối cao tối thượng của Đạo. Chừng đó các con mới biết *các tôn-giáo là lý-đồng, chơn truyền có một*, thì ngày giờ ấy là ngày đại-đồng kế cận.

Các con theo các tôn-giáo hiện nay chớ gọi khác lối, riêng đảng mà chia chánh-truyền nên chơn-Đạo ra Thích, Nho, Lão, Gia-Tô, Hồi-Hồi, Bà-La-Môn, vân vân. Trong các dân tộc Thầy khai hóa, các con chỉ khác nhau bằng màu da tiếng nói, chớ Đạo lý của Thầy không thể khác riêng đảng. — Đạo lý là ở nơi tinh-thần, đức tánh và trí-huệ của các con (1).

Đạo là cơ siêu-thoát. Tu mà hô-hấp được luồng thanh-khi của Thầy (là hư-vô chi khí), luyện đặng chỗ trường sanh bất tử, là ngày thành Đạo của các con. Các con đặng siêu-phàm nhập Thánh bất tiêu bất diệt, ấy là ngôi Phật, Tiên, Thánh, ấy là gần Thầy vậy.

Các con rán tu cho đầy đủ âm-chất, sau Thầy sẽ chỉ chơn-truyền

Mùng 4 tháng chạp năm Giáp-Tuất

TÂY PHƯƠNG PHẬT TỔ hóa huyền vi
Giảng diên thiên linh chuyển Đạo qui
Mở khiếu đồng-loan truyền diệu bút
Mừng cho môn-đệ đặc kỳ thi

(1) Trí huệ, đức tánh, Phật-giáo gọi là Bát-nhã, Ba la mật đa (Prajna-Paramita).

Từ khi mới sáng khai nền Đại-Đạo, Bản đạo hạ truyền ân điển khắp cả nơi nơi đặng nhuần gội, khai hóa cho Nhơn-sanh hồi-hương thọ chánh truyền, biết chơn-ly, rõ thông câu thiện-ác. Lần lần khắp nơi đều biết Đạo, song có kẻ ý mình rồi phụ ân Trời Phật, cậy thế Đạo, tá danh Trời, lợi dụng lòng tín-ngưỡng của Nhơn-sanh chen giành cùng nhau, mới sanh ra trường nào nhiệt, Bởi thế, ngày nay đến thời kỳ mới Đạo chuyển qui-nguyên, Bản-đạo ra lệnh cho Đông Phương Lão Tổ chưởng-quản đồng-loan, thâu giảm đồng-tử, chọn lựa một phần hữu căn đặng truyền thiên-linh-diễn hầu có giao trách-nhậm trong buổi Đạo qui nguyên này cho khỏi sự gay trở.

BÀI

Khai minh Đạo độ đời hết khổ
Truyền điển-quang ban-bố huyền vi
Định ngày qui nhứt kịp kỳ
Long-Hoa mở rộng trường thi chọn tài.
Tài đức đủ chờ ngày ban thưởng
Nay rón tâm chí hướng cao siêu
Nhơn-sanh sa đắm dắc diu
Lên đường chánh-giác khỏi xiêu lạc lằm.
Phật thường giáng canh thâm độ thế
Nhưng vì đời bỏ phế ân sâu
Cho nên lằm chịu nảo sầu
Nhiều cơn tai-biến vì câu sai lằm
Kẻ thông thạo độc tâm chia rẽ
Người lằm nghe phải lẽ không phân

Sa chơn kém đức hao thần
Trẻ ngày qui hiệp muôn phần thưởng ban.
Vi tai họ như gian đồn dập
Nơi Thiên-Tào bản sấp qui nguyên
Chuyển cơ Đại-Đạo diệu-huyền
Đông-Phương chưởng-quản chơn-truyền đồng loan.
Thâu kẻ có lời ban định trước
Thọ ân-hồng xông lược chông gai
Chịu cơn lửa tấp cháy mây
Chịu đều tân-khổ mới dày quả công.
Rán định trí bền lòng chờ đời
Cao-Tân-Đàn giềng mối cơ quan
Luyện đồng thông suốt tam quan
Mở khai chơn khiếu Nê-loàn chánh minh.
Tường lý nhiệm giữ gìn *bốn tánh*
Thọ chơn-truyền ra gánh Đạo cao
Biết lo lập chí kiệt hào
Biết thương chững loại răn trau chơn-truyền.
Hiệp-Thiên-Đài lời khuyên cận kề
Luật điều đà có lẽ thưởng răn
Công dày nhờ chí siêng năng
Đức cao nhờ có hồng ân diệu huyền
Cửu-trùng đài tiếp liên khắp chốn
Tâm lý sâu căn bản chơn-truyền.
Hiệp hòa sau trước nhân kiên
Đến kỳ Đạo chuyển qui nguyên rõ ràng.
Đừng mơ-mộng, chớ than, chớ vội
Lẽ thiên-nhiên chẳng đổi chẳng dời
Định rành sau trước cơ trời
Vi lòng sanh-chúng phụ lời chánh-chơn.

Sanh nhiều kẻ chia hờn chác tội
Nên lẽ Trời chuyền đời đời phen
Cho người dứt tánh lẩn-chen
Cho đời bỏ sự thấp-hèn học cao
Học lý cao Đạo mau thành-lập
Chỉ tâm bền sẽ gặp chánh-truyền
Mấy lời Bản Đạo giải khuyên
Chư môn-đệ rán ghi biên để lòng.

Kệ

Đề lòng thanh tịnh sẽ trí cơ
Chơn-lý muốn thông chớ hổng-hờ
Một lẽ Trời hằng công luật chánh
Giữ lời thánh nguyện chớ bơ-thờ

Đàn mừng 8 tháng 2 năm Ất-Hợi

ĐẤU hơn tánh-đức ngộ chơn truyền
CHIẾN lập công-dạy chỉ nhân kiên
THẮNG cảnh Tiên-ban hằng tự-tại
PHẬT môn rước khách hữu tâm thiêng.
Thầy mừng các đệ-tử ! Các đệ-tử nghe Thầy phân.

Đuốc huệ khêu chỉ lẫn bước Đạo
Thầy truyền ân chuyễn tạo cơ-huyền
Dạy đời biết mối thiêng-liêng
Biết rằng *bổn-tánh* tự-nhiên vững-bền
Thầy độ thế lập nền phong-hóa
Thầy sửa-doan hết ngã mị-là

Dạy cho đệ-tử an-hòa
Tam-kỳ Đại-Đạo vốn nhà che thân
Các đệ-tử nên cần hiệp-tác
Lấy chí-thành định đạt tâm trung
Đường tu nắn bước đến cùng
Sẻ tường căn-vị thĩ chung chẳng dời.
Câu Đạo-lý cơ Trời đặt để
Kế tà-tâm chẳng dễ xây dời
Từ đây sẻ thức cơ Trời
Từ đây đệ-tử sẻ lời Đạo mầu.
Vi kế quĩ cơ cầu thuận khẩu
Thữ cho tường lẽ Đạo thấp cao
Thầy khuyên răn giữ một màu
Bền lòng thì rõ vàng thau đòi bề.
Lẽ chi bằng lời thề một kiếp
Sự rất may đặng tiếp chơn-truyền
Dầu cho kẻ tánh cuồng điên
Gặp Thầy Trời cứu tự nhiên trọn lành.
Luật thiên-nhiên chuyển hành máy-tạo
Người dầu toan trở-tráo chẳng qua
Đều chơn lẽ phải thật-thà
Chí tâm vi thiện Thiên-tòa đâu quên.
Cây tươi nhánh nhờ nền năng đắp
Chí kính-thành sẽ gặp Minh-Sư
Báu là tâm-chí nhơn-tử
Quý là căn-vị an-cư chẳng dời.
Thầy giảng bút cạm lời phân giải
Đệ-tử suy nghĩ phải vung hành
Xét từ lẽ Đạo cho rành
Từ đây tua biết việc lành là cao.

Đàn mừng 9 tháng chạp năm Giáp-tuất

Đấu-Chiến-Thắng Phật

THI

Đạo vốn hồn-linh nhứt điểm truyền
Sơ khai Thiên-địa Đạo trường miên
Ba nơi gầy dựng qui về một
Nho, Thích, Đạo trời phở nhứt thiên
Đạo chuyển giác-tha hồi hướng Đạo
Tu trau bồi bổ quả tâm-điền
Tòa sen năm sắc chờ nhưn thiện
Đành đề ngôi không tại cảnh tiên

PÀI

Đạo vốn hồn bảo tồn nhưn loại
Đạo sanh sanh ngôi ánh Thái-Dương
Quang minh chánh chánh đường đường
Phở thông truyền giống thanh-lương cho đời.
Chữ Tu vốn lập bồi âm chất
Sửa tác lòng thành-thật chí chân
Trần-ai là cảnh dở-dang
Linh-đỉnh một giấc mộng-tràng Nam-kha.
Nơi Cao-Tân Thầy ra lệnh chuyển
Dạy chúng-sanh tránh biển phàm-gian
Trăm đều ảo mộng mình mang
Linh-Tiêu lãnh chỉ xe-loan giáng trần.
Qui Tam-Giáo một phần chuyển Đạo
Hiệp Ngũ-Chi hòa hảo đại-đồng

Thích, Nho. Đạo rất dày công
Giáo dân độ thế mấy lần tân tao.
Kỳ Hạ-Nguơn phong-trào cải cách
Nạn nhơn-sanh khổ ách gian-nan
Khiến nên kẻ thế bạo-tàn
Tôi không trung chúa, tôi loạn xâu xa.
Con bất hiếu phụ cha rầy mẹ
Nghĩa vợ chồng phân rẽ cùng nhau
Đệ-huynh một chữ đồng-bào
Đoạn tình cốt-nhục giết nhau tranh tài.
Đạo bằng-hữu đành sai chữ *Tin*
Kẻ trá-ngoa dua-nịnh lại ưa
Dạy cho hết bệnh ám mờ
Trăm đều xảo-quyệt phải chữa lo tu.
Nền phong-hóa lờ-lu là vậy
Mối cang-thường xô đẩy ngựa nghiêng
Nhơn-luân mất giống từ biên
Phế vong Đạo-lý chơn-truyền khi xưa.
Nay chuyển Đạo Tam-Thừa Cứu-Phẩm
Chấn-hưng cho đầm ấm Đạo Trời
Nhà an lê-thứ thánh-thời
Muôn dân trăm họ hưởng thời Thuận-Nghiêu

Đàn 14 tháng 2 năm Ất-Hợi

ĐẠI kỳ hội lễ lập chơn truyền
THÁNH sắc ân ban kẻ hữu duyên
TỀ linh mạng hiển tâm vững đạt
THIÊN ngôn giải lý chiếu linh-huyền.
Thầy mừng các đệ-tử ! Các đệ tử nghe dạy

BÀI

Chiếu Thiên-luật chuyển cơ-quan Đạo
Sắp phân rành máy Tạo ần-vi
Dạy đời biết Đạo Tam-kỳ
Hiệp phần chánh-giáo hòa thi hiền nhơn.
Qui Đại-Đạo có đờn trời giọng
Hiệp năm nhánh sản trống hồi ba.
Chuyển cho rõ mặt chánh tà
Khảo cho vàng thiết hết hòa lẫn thau.
Người đã bước hiệp vào trường Đạo
Đừng nệ chi khổ nảo thân phạm
Đạo Trời sửa dựng nhà Nam
Vi người đắm thế lòng phạm nhiễm nhơ.
Cho nên chuyển thiên-cơ nhiều nôi
Đặng người đời tự hồi hồi lương
Tĩnh minh trí-huệ tỏ tường
Thấp cao chơn-giả hai đường trắng đen.
Nhìn thử bóng huệ-đèn Thầy chiếu
Xét cho xa mới hiểu diệu-mầu
Thầy vi đệ-tử khẩn cầu
Nguyện dung một số bạch câu Đạo-trời.
Đạo Trời vốn ở nơi tâm thiện
Chánh chơn truyền chẳng biến chẳng sai
Nơi nơi Đạo chuyển rộng khai
Lẽ Trời sở định chẳng ai trợn quyền.
Quyền chơn-chánh thiêng-liêng nắm giữ
Luân máy trời định xử phân-minh
Lọc-lừa chọn kẻ căn linh
Sắc thâu trừ diệt yêu-tinh khuấy-loàn.

Thầy cạn chỉ tỏ tường cơ Đạo
Đệ-tử gin ngay thảo sắt-son
Nên chung sức mọn chí đồng
Hiệp nhau huynh-đệ đức công đắp-bồi
Lẽ Trời định ghi rồi khó cãi
Sức ngựa bền thắng bại sể minh
Tri chơn bước chôn gập-ghinh
Một con phong-vỏ lỏi-đinh sể hay.

Đàn 29 Tháng 2 năm Ất-Hợi

Ngọc chuốc trau thành một khối minh
Hoàng đồ sắc tứ chuyền chơn-kinh
Thượng kỳ phục nhứt người chơn-thiện
Đế lập chỉ-huy lý Đạo-huỳnh.

BÀI

Vệt mây lướt gió mấy lần
Đạo dàu xa cách muôn phần dậm khơi.
Linh-hồn biết giữ chơi ngơi
Đạo thường tự-tĩnh tại nơi tâm thành.
Các con mảng chen giành vọng động
Quên tánh-tâm hư-hồng công-phu
Mê mang lên võng xuống dù
Không soi cho đáo ngục tù trần-ai.
Phải con biết tỉnh hằng ngày
Có đâu con chịu đọa-đày trầm-luân.
Tánh-tâm vốn trang-bằng là Đạo
Con chẳng gin trợn thảo trợn ngay

Đức tin con cứ miệt-mải
Nhiêm-thâm theo lối sắc tài hại thân
Thần con vốn ngọc trong ngần
Tại con buôn Sở, bán Tần nên lem.
Nhìn các con mắng quen thói tệ
Mê mộng trần nô lệ nào hay
Con ôi, con có biết Thầy
Quan tâm xét kỹ đức dày Thầy ân.
Không suy con chác nảo nần
Ngày qua tháng lại con lẩn lờ hư.
Tuồng đời diễm ngọc lu châu phế
Thời nhứt rày bóng xế khóm dâu
Dục trần con nhiễm thắm sâu
Cho nên họa-đáo phước hầu tiêu-tan.
Thầy khai cung Ngọc rỏ-ràng
Cho con linh-tánh nhẹ nhàn bước theo.
Đời bạo ngược ngặt nghèo tân-khổ
Con không lo tránh chồ nạn tai
Tan xương con chịu đọa đày
Nát thân con cũng mê say tục trần.
Độ con Thầy giảng phân-trần
Dạy con cho biết xa gần lo tu.
Từ khai Đạo mười thu dạy bảo
Con rán gìn trọn đạo *nghĩa nhân*
Một mai con phế giả-trần
Có Thầy độ đến Tiên chân bảo-tồn.
Canh trường Thầy ngự tòa chương
Các con phải nhớ chữ thương nhau cùng.

Đường Đại-Đạo Thầy khai mở trót mười năm, Thầy lập nền chí-thiện để đem các con đến cảnh tân-dân. Nhưng các con chưa được thông lý-trí, vì sự xao-dộng ở cảnh dục-giới, sắc-giới làm cho tâm-tánh lu-lờ. Một phần ít có chút chí-thành, song vì hoàn-cảnh trở xây mà cũng phải đồng bịnh. Đạo lý không thông, xét đoán chưa tốt. cho nên sự hành vi của phần nhiều con xu-hướng về đường thấp-thỏi tối-tăm, lẫn-quần trong vòng thất-tình lục-dục.

Thầy là ngôi Thái-Cực, thiên-nhiên sáng chói khắp cùng Vô-trụ, không phụ-phàng các trẻ, hằng rưới ân-huệ, nhỏ phước lành, nhưng các con không hay tự-hối mà tầm đến ánh-sáng chiếu diệu của Thầy. cứ mê mùi tục lụy, chác sự lợi-danh mãi thì phải chịu khổ thân với luân-hồi lười rập. --- Vậy các con rán tỉnh lo tu thì sẽ được vui vẻ.

Đàn 11 tháng 3 Năm Ất-Hợi

NGỌC lĩnh vừa ban sáng rạng ngần
HOÀNG Thiên hạ giáng sắc khai ân
THƯỢNG thừa năng bước gương từ Đạo
ĐẾ mạng Thầy truyền trọn hồn thân.

...

Các con đại chí bước thang mây
Trời gót hằng lo mỗi Đạo Thầy
Đạo cả gắng tâm kiên ngưỡng vọng
Phước ân đức bố để đâu khuấy ?

Đạp gai tuông gốc vì nhơn-loại
Chải gió dầm sương cảnh thế này
Quyết đến Tây-Phương hồi cự vị
Ở trần nào nệ đám chông gai,

BÀI

Con nào biết Đạo biết Thầy
Đường tu con gắng chớ khuấy giáo truyền.

Ngọc lãnh một khối tự-nhiên
Con trau trí giác tinh chuyên theo thầy.

Có Thầy vén ngút rẻ mây
Dắt con thoát chốn trần-ai dọa trầm
Mấy mươi năm lẻ con lằm
Bởi chưa hiểu Đạo khỗ tâm nhọc nhằn
Ngày nay con biết ăn năn
Thiên-liêng Thầy cũng chế châm đức dày.

Mê-si con phải dọa đày
Tỉnh rồi một kiếp trần-ai giả tràng
Phủ sanh³ mây rả khói tan
Ba trăm sáu chục ngày toàn khó qua
Nào con hưởng đặng đến già
Có phần riêng đề gọi là chữ *Tu*.

Đạo mầu giải phá trần tù
Giây trần *tứ-khổ* con hầu rảnh-rang.

Ngụ ngôn Thầy đề đôi hàng
Bút thần gát trước Bửu đàn dạy con.

KỆ

Các con học Đạo đặng vuông tròn
Hạnh đức bước đầu vẽ sắt son
Hôm sớm gắng chuyên lo học tập
Theo Thầy, Thầy rưới phước cho con.

Đàn 14 tháng 4 năm Ất Hợi

Huyền-quan nhứt khiếu hóa kim-thân
Khung trưởng bổ ban phước đượm nhuần
KIM- thạch càn phân câu Đạo lý
KHUYẾT ngôn giáo hoá định tâm thần.

BÀI

Bạch Ngọc-Kinh Thầy nào quên trẻ
Nên giảng đàn cặn kẻ lời khuyên
Đường ngay là bước trai hiền
Tâm trung vốn Đạo vẹn tuyền đó con.
Dầu cho biển cạn non mòn
Sao đời vật đổi lòng son khó sờn.
Ơn nhủ lý là ơn thâm trọng
Nghĩa giáo-truyền kiếp sống cho con
Minh-sơn con rán lo tròn
Gìn câu thệ-hải nước non đượm-nhằm.
Phận trai gánh nợ nơn quần
Điềm-tô phong-hóa phụng vâng lời Thầy.
Trên Thiên-cung xót bầy con dại
Chốn bụi hồng con phải đón đau
Cho nên Thầy hội Công-Tào
Giảng trần để chút âm-hao dạy truyền
Cho con bão trọng ngôi Tiên
Đồ theo phẩm Thánh, vị Hiền thuở xưa.
Cao-Tân đàn sớm trưa hòa hiệp
Tinh đệ-huynh một kiếp khổ chung

Phận trai *nhơn nghĩa tin trung*
Đời cùng muôn vật *thĩ chung vẹn toàn*
Ngàn năm tên tạc *bản vàng*
Sống lo giúp Đạo, *thác hườn ngôi xưa.*

KỆ

Thập niên giáo hóa *độ con về*
Kim-Khuyết *vi con dạy mãng mê*
Say đắm trần-lao, *toan kể dứt.*
Con nào là *đứa nhớ căn quê ?*

➤ **CHUNG** ➤

Faint, illegible text, possibly bleed-through from the reverse side of the page.

no 1 / 8 2000 exemplaires
IMPRIMERIE DUC-LUONG

Li van u

Director: Trần Văn Tuấn
118 Rue d'Espagne Saigon

